

Số: 1119 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 24 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố chuẩn hoá danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực
đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường,
UBND cấp huyện, UBND cấp xã**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-BNNMT ngày 03/4/2025 của Bộ Nông
nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực đất
đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi
trường;*

*Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Nam Định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ
chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Nam Định;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
1560/TTr-SNNMT ngày 17/4/2024 về việc công bố chuẩn hoá danh mục thủ tục
hành chính trong lĩnh vực đất đai ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở
Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục chuẩn hoá 64 thủ tục
hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp
và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này theo quy định.

Bãi bỏ Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, TT1

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HOÁ TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG				
1	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Không quá 20 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Không quá 20 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
3	Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất	Không quá 20 ngày (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với nhà đầu tư trúng thầu hoặc tổ chức	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập để thực hiện dự án).	ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
4	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là tổ chức trong nước.	Không quá 20 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức trong nước).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).		HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
5	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là tổ chức trong nước	Không quá 20 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức trong nước).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					HĐND tỉnh.
6	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Không quá 20 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
7	Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại	Không quá 20 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân)	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là tổ chức trong nước, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).		78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
8	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu	Không quá 10 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức kinh tế có vốn	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).	HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
9	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức	Không quá 20 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	năng ngoại giao				HĐND tỉnh.
10	Chấp thuận tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án	Không quá 23 ngày làm việc, cụ thể: - Thời hạn UBND cấp tỉnh giao cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định là không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị. - Thời hạn cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định và có văn bản thẩm định là 15 ngày kể từ ngày nhận được chỉ đạo của UBND cấp tỉnh. Thời hạn UBND cấp tỉnh xem xét và có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án gửi tổ chức kinh tế có văn bản đề nghị là không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức kinh tế).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		văn bản thẩm định của cơ quan có chức năng quản lý đất đai.			
11	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Không quá 20 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
12	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối	Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; Không quá 23 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh.	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh;	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	với tổ chức đang sử dụng đất	đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc); Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng.		- Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
13	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; Không quá 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 03 ngày làm việc). Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của	- Trung tâm phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh.	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
14	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Không quá 20 ngày làm việc. Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Không quy định	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng.			
15	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền SDD, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	- Thời gian thực hiện thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày làm việc. - Thời gian thực hiện thủ tục cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng là không quá 05 ngày làm việc - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			HĐND tỉnh.
16	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê	- Không quá 10 ngày làm việc. - Thời gian giải quyết được tính	- Trung tâm phục vụ hành chính	Theo quy định tại: - Nghị quyết số	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian xác định giá đất, ký hợp đồng thuê đất không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết	công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		trước khi trao Giấy chứng nhận.			
17	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	- Không quá 03 ngày làm việc. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
18	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	- Thời gian thực hiện thủ tục đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 05 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề là không quá 07 ngày làm việc; Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh. - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
19	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký	- Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận; không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh;	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.		- Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
20	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình	- Không quá 08 ngày làm việc. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các	Trung tâm phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh.	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	tổ chức	giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng.		78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
21	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản,	- Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng là không quá 08 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai là không quá 08 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là không quá 08 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm là không quá 15 ngày làm việc; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là không quá 10 ngày làm việc;		HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
22	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	- Không quá 10 ngày làm việc. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian xác định giá đất, ký hợp đồng thuê đất, không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
23	Đăng ký biến động đối với trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	- Không quá 05 ngày làm việc. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng.	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
24	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ	- Thực hiện trong ngày làm việc nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ sau 15	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		giờ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày làm việc tiếp theo; - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức); - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
25	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	- Không quá 10 ngày làm việc. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
26	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	Không quy định	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
27	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay	- Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền	HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
28	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	- Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
29	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Không quá thời gian theo quy định như sau: - Trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 điều 38 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 là không quá 05 ngày làm việc; - Trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 điều 38 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 là không quá 10 ngày làm việc, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này; - Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện theo dự án đã được cơ quan có thẩm quyền	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		phê duyệt. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
30	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	- Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thửa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
31	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	- Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất. - Thời gian giải quyết được tính	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh;	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.	chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	- Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
32	Đăng ký đất đai đối với trường hợp chuyển nhượng dự án bất động sản	- Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất theo quy định.	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Thời gian thực hiện không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.	với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
33	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	- Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất. Thời gian giải quyết được tính	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh;	- Luật Đất đai gày 18/01/2024. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.	chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	- Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
34	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ	- Không quá thời gian theo quy định như sau: (1) Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	25 ngày làm việc; (2) Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi: - Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 23 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc). - Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 22 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản	với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai. Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
35	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã	- Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã	- Trung tâm phục vụ hành chính	Theo quy định tại: - Nghị quyết số	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.	công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
36	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,	- Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã	- Trung tâm phục vụ hành chính	Theo quy định tại: - Nghị quyết số	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất. Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.	công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
37	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai	- Thời hạn tiếp nhận, xử lý và thông báo: trong ngày làm việc, trường hợp từ chối cung cấp	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai biết trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. - Thời hạn trả kết quả: a) Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì cung cấp ngay trong ngày làm việc. Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo; b) Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai phải thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi thông báo về việc gia hạn thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai.	HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 15 ngày làm việc; c) Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận.			
38	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; người gốc Việt Nam định cư ở nước	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	ngoài; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).	HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
39	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	giao).	09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
40	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà người sử dụng là tổ chức	- Thời gian phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích: Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị. Thời gian trên không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với tổ chức sử dụng đất)	Chưa có quy định.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất.			
41	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất.	- Không quá 38 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thời gian này không tính thời gian Công ty nông, lâm nghiệp hoàn thiện hồ sơ và gửi Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT tỉnh (Đối với Công ty nông, lâm nghiệp)	Chưa có quy định	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ;
42	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp tỉnh	Thời gian thực hiện thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không quá 60 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai	- Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh (đối với cơ quan, tổ chức). - Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Không quy định	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ;
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN				
1	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất,	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân	lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	cá nhân).	ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
2	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người	-Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	xin giao đất, thuê đất là cá nhân	định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).		HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
3	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là cá nhân	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
4	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân; hộ gia đình đề nghị chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở hoặc từ đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở theo quy định tại khoản 5 Điều 1116 Luật Đất đai	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
5	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân)	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).		HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
6	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân; hộ gia đình đề nghị chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở hoặc từ đất phi nông nghiệp không phải là đất	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	ở sang đất ở theo quy định tại khoản 5 Điều 1116 Luật Đất đai).	HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
7	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với hộ gia đình, cá nhân)	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
8	Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là cá nhân	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân)	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
9	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực	- Không quá 85 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân)	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không	lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian người sử dụng đất thỏa thuận để thực hiện tích tụ đất nông nghiệp, góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai; thời gian trích đo địa chính thửa đất; thời hạn Hội đồng xét duyệt cá nhân đủ điều kiện giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). Trong đó thời gian cụ thể của từng bước thủ tục như sau: + Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá		HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại thị trấn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở	quyền sử dụng đất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp đơn xin giao đất; + Thời hạn Hội đồng xét duyệt cá nhân đủ điều kiện giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; + Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất là 10 ngày kể từ ngày xác định được cá nhân đủ điều kiện giao đất; + Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ giao đất đối với từng cá nhân là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; + Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thiện hồ sơ gửi cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện để trình Ủy ban			

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nhân dân cấp huyện ban hành quyết định giao đất cho cá nhân đủ điều kiện là 15 ngày kể từ ngày có báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ của cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.			
10	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân)	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
11	Đăng ký đất đai, tài sản	- Không quá 20 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa	Theo quy định tại:	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất	đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 03 ngày làm việc). Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với	của UBND cấp huyện.	- Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.			
12	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	- Không quá 20 ngày làm việc. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện.	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.		03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
13	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất.	- Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất. - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.		HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
14	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	- Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất. Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh;	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.		- Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
15	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi	- Không quá thời gian theo quy định như sau: (1) Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc; (2) Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi:	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thu hồi	- Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 23 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận là không quá 03 ngày làm việc). - Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 22 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp GCN QSDĐ đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; - Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được tính kể từ		ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp GCN mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao GCN.			
16	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư	- Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất theo quy định. - Thời gian thực hiện không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	hoặc mở rộng đường giao thông	chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.		ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
17	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện hoặc Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Đối với cá nhân,	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	cộng đồng dân cư).	HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
18	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết hạn sử dụng đất	Thời hạn thực hiện thủ tục không quá 07 ngày làm việc (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh;	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất)		- Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
19	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất).	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư).	Theo quy định tại: - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
20	Sử dụng đất kết hợp đa	- Thời gian phê duyệt phương	Bộ phận Một cửa	Chưa có quy định.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	mục đích mà người sử dụng là cá nhân	án sử dụng đất kết hợp: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích: Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị. - Thời gian trên không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian trích đo địa chính thửa đất.	của UBND cấp huyện (Đối với cá nhân sử dụng đất).		- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 134/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh.
21	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của	Thời gian thực hiện thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc	Bộ phận Một cửa của UBND cấp	Không quy định	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện	thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện không quá 45 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai.	huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân)		điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.
III	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ				
1	Hòa giải tranh chấp đất đai	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai.	Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã.	Không quy định	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ngày 29/6/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.